

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12/2022/HS-ST**
Ngày 25-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Văn Tiến**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hồ Văn Tài**.

2. Bà **Nguyễn Thị Thu**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Châu Loan** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện X.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 168/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 187/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/HSST-QĐ ngày 13 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Kim N, sinh năm 1996 tại Bình Định; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Kim H, sinh năm: 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; Vợ: Huỳnh Thị T, sinh năm: 1997 (đã ly hôn), có 01 người con chung, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam ngày 08 tháng 10 năm 2021 đến nay (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 50 phút ngày 22/11/2020, tại khu vực ngã tư C thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Công an xã X phát hiện Lê Kim N đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave S, màu đỏ bạc đen, biển kiểm soát 60B5 – XX có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên phải N đang mặc có một đoạn ống nhựa hàn kín, kích thước dài 1,5cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Quá trình điều tra xác định: Lê Kim N là người nghiện ma túy tổng hợp từ đầu năm 2020. Vào khoảng 14 giờ ngày 22/11/2020, do có nhu cầu sử dụng ma

túy nên Nam điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave S biển số 60B5-XX đến nhà người phụ nữ tên Thân Thị T ở ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai mua được 01 gói ma túy tổng hợp để trong một đoạn ống nhựa hàn kín, kích thước dài 1,5cm với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Nam cất giấu ma túy trong túi quần bên phải Nam đang mặc và điều khiển xe mô tô đi đến quán cà phê Tình Cờ thuộc xã X để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày, khi N đi đến khu vực ngã tư T thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai thì bị phát hiện.

Tại kết luận giám định số 2732/KLGD-PC09 ngày 27/11/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1760gam loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M2=0,1598gam

Vật chứng vụ án và xử lý vật chứng:

- 01 (một) đoạn ống nhựa hàn kín, kích thước dài 1,5cm, chứa các hạt tinh thể màu trắng ký hiệu (M2), thu giữ của Lê Kim N.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave S, màu đỏ bạc đen, biển kiểm soát 60B5-298.69 thu giữ của Lê Kim N. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô trên ông Lê H (cha ruột Lê Kim N) là chủ sở hữu. Ngày 22/11/2020, Lê Kim N mượn xe mô tô trên của ông H đi công việc, sau đó thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ông Hùng không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X xử lý vật chứng trả xe mô tô trên cho ông Hùng.

Tại Bản cáo trạng số 174/CT-VKSXL ngày 24 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo Lê Kim N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Lê Kim N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Kim N từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 2732-2/KLGD-PC09 ngày 08/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Kim N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với Bản Cáo trạng, Bản Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Kim N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Vào khoảng 14 giờ 50 phút ngày 22/11/2020, Lê Kim N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, trọng lượng là 0,1760gam, loại Methamphetamine. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Kim N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình và biết được ma túy tổng hợp là chất bị nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép nhưng bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Đối với người phụ nữ tên Thân Thị T mà Lê Kim N khai đã bán ma túy cho Nam, quá trình điều tra xác minh hiện nay Trang không có mặt tại địa phương nên tách ra, tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Đối với ông Lê H không biết Lê Kim N dùng xe mô tô đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp.

[7] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 2732-2/KLGD-PC09 ngày 08/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: bị cáo Lê Kim N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Kim N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Kim N **01** (một) năm **02** (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 10 năm 2021.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 2732-2/KLGD-PC09 ngày 08/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Kim N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Kim N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện X;
- Công an huyện X;
- CCTHADS huyện X;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Tiến